

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN CHO GIÁO VIÊN MẦM NON ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI

Đào Thị My

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non đóng vai trò quan trọng và rất cần thiết, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới theo tinh thần NQ29/NQ-TW "đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước". Bồi dưỡng cho giáo viên mầm non hàng năm giúp giáo viên được cập nhật những kiến thức mới tiếp cận với các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới, từ đó phát huy năng lực bản thân trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động vui chơi cho trẻ phù hợp với mục tiêu Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành. Nghiên cứu này tập trung đánh giá thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn ở các trường mầm non công lập. Thông qua khảo sát cán bộ, giáo viên mầm non, bài viết nghiên cứu và phân tích các khía cạnh quản lý. Kết quả cho thấy, các nhà trường và giáo viên rất coi trọng việc bồi dưỡng chuyên môn nhưng trong công tác quản lý còn có những hạn chế nhất định cần khắc phục. Từ đó, đề xuất một số biện pháp quản lý các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non nhằm nâng cao hiệu chất lượng giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Từ khóa: Bồi dưỡng chuyên môn, chất lượng giáo dục, giáo viên mầm non, quản lý, yêu cầu đổi mới.

Nhận bài ngày 25.05.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 30.7.2024

Liên hệ tác giả: Đào Thị My ; Email: dtmy@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ XIII Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế đã yêu cầu: “Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp”. Nghị quyết đã đặt ra yêu cầu: “Đổi mới mạnh mẽ mục tiêu, nội dung, phương pháp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo yêu cầu nâng cao chất lượng, trách nhiệm, đạo đức và năng lực nghề nghiệp” [1].

Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, ngày 26 tháng 08 năm 2019 nội dung sau: Theo đó nội dung chương trình bồi dưỡng dành cho các các sở giáo dục mầm non theo

Thông tư là nội dung 3: “Nội dung chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (gọi là nội dung chương trình bồi dưỡng 03)” [2].

Đội ngũ giáo viên là lực lượng quan trọng quyết định chất lượng giáo dục mầm non, là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ, thực hiện mục tiêu trong các nhà trường. Vì vậy, để đáp ứng nhu cầu đổi mới về giáo dục hiện nay, giáo viên phải rèn luyện đạo đức, học tập văn hóa, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao khả năng sư phạm. Hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non được các nhà trường thực hiện hàng năm theo quy chế bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên. Bồi dưỡng chuyên môn giúp cho giáo viên mầm non kịp thời cập nhật những kiến thức mới, phương pháp mới hiện đại để nâng cao tay nghề chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, mầm non.

Hiện nay, các nhà trường đang thực hiện công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên tuy nhiên hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng chưa cao, chưa phát huy hết năng lực và đáp ứng nhu cầu của giáo viên, chưa thực sự phù hợp với mong muốn. Khả năng của người học. Việc lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng mới chỉ tập trung vào ý chí cán bộ chủ chốt, cán bộ quản lý và chưa linh hoạt các mới chỉ tập trung số ít giáo viên tham gia, nội dung còn mang tính chủ quan chưa phù hợp với thực tiễn, còn nặng tính hình thức. Công tác bồi dưỡng chưa đạt hiệu quả cao.

Chính vì vậy, cần thiết đề xuất biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non tại các nhà trường nâng cao công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ cho giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới.

2. NỘI DUNG

2.1. Lý luận về quản lý bồi dưỡng

Trên thế giới, tác giả Goodman (1995) trong tác phẩm: "Tự chủ giáo viên và sự đóng góp trí tuệ của họ" đã đánh giá cao tầm vai trò của giáo viên và cần thiết phải bồi dưỡng hàng năm cho giáo viên mầm non mới nâng cao công tác chăm sóc giáo dục trẻ [3]. Tác giả Angela Anning đưa cái nhìn toàn diện trong bồi dưỡng giáo viên và giáo dục sớm và cho rằng, công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên hàng năm rất quan trọng giúp cho giáo dục sớm có hiệu quả cao [4]. Các tác giả cung cấp các phương pháp, lý thuyết và thực hành trong việc bồi dưỡng giáo viên mầm non, giúp họ phát triển kỹ năng và hiểu biết để làm việc hiệu quả với trẻ nhỏ.

Ở Việt Nam, có một số tác giả quan tâm nghiên cứu đến vấn đề bồi dưỡng, đào tạo giáo viên. Tác giả Nguyễn Hữu Độ đã đánh giá cao vai trò bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên [5]. Tác giả Ngô Công Hoàn trình bày các vấn đề cơ bản về phương thức giao tiếp với trẻ em, ứng xử của cô giáo mầm non, người lớn, xã hội đối với quá trình hình thành "nhân cách gốc" ở trẻ em tuổi mầm non [6].

Tác giả Nguyễn Thị Bình với đề tài cấp Nhà nước “Nghiên cứu đề xuất các giải pháp công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên” (2017) đã làm rõ vai trò, vị trí, chức năng của cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên trong giai đoạn phát triển mới của đất nước [7]. Những yếu kém của đội ngũ giáo viên đã được chỉ ra qua khảo sát thực tế, từ đó đề xuất những giải pháp quản lý đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn và năng lực cho giáo viên.

Tác giả Thái Văn Thành cho rằng “việc đánh giá chất lượng bồi dưỡng giáo viên cần được xây dựng thành quy trình, cần phối hợp giữa tự đánh giá của giáo viên với đánh giá của các cấp QLGD” [8], Các tác giả cũng xác định phải sử dụng kết quả đánh giá một cách tích cực, tùy theo kết quả xếp loại mà đề ra các yêu cầu khác nhau với giáo viên để động viên, tạo được động lực cho họ tiếp tục phấn đấu.

Nhìn chung, các tác giả trên thế giới và Việt Nam đều đánh giá cao tầm quan trọng của công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non và cũng chỉ ra sự cần thiết phải lập kế hoạch, nội dung, hình thức phù hợp với giáo viên mầm non, chú trọng quan tâm đến bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non hướng tới nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ mầm non đáp ứng sự phát triển của giáo dục mầm non thế giới phù hợp với yêu cầu đổi mới hiện nay của Việt Nam.

2.1.1. Các khái niệm cơ bản

Khái niệm quản lý:

Theo tác giả Nguyễn Thị Mỹ Lộc, định nghĩa về quản lý là: "Quá trình đạt đến mục tiêu của tổ chức bằng cách vận dụng các hoạt động (chức năng) kế hoạch hoá, tổ chức, chỉ đạo, (lãnh đạo) và kiểm tra" [9].

Theo tác giả Trần Kiểm: “Quản lý nhằm phối hợp nỗ lực của nhiều người sao cho mục tiêu của từng cá nhân biến thành những thành tựu của xã hội” [10].

Như vậy, có thể hiểu rằng, *quản lý chính là sự tác động có mục đích, có tổ chức của chủ thể quản lý lên khách thể quản lý, nhằm sử dụng có hiệu quả nhất các cơ hội, các tiềm năng của hệ thống để đạt được mục đích định ra trong điều kiện nhất định.*

Khái niệm bồi dưỡng:

Bồi dưỡng là một thuật ngữ, được sử dụng rộng rãi và theo Từ điển Tiếng Việt, bồi dưỡng được định nghĩa “là làm cho ai đó giỏi hơn và tốt hơn, là tái đào tạo hay đào tạo lại”.

Theo tác giả Trần Kiểm “Bồi dưỡng với ý nghĩa nâng cao nghề nghiệp. Quá trình này chỉ diễn ra khi cá nhân và tổ chức có nhu cầu nâng cao kiến thức hoặc kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của bản thân nhằm đáp ứng nhu cầu lao động nghề nghiệp” [10]. Hoặc có thể hiểu bồi dưỡng là làm cho đối tượng được bồi dưỡng tăng thêm phẩm chất, năng lực và phát triển theo chiều hướng tốt hơn.

Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non ghi rõ mục tiêu bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non *"Bồi dưỡng bổ sung kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đối với giáo viên mầm non; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức và biên soạn tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên mầm non, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên mầm non với yêu cầu phát triển giáo dục mầm non và yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non hiện nay"* [2].

Từ khái niệm bồi dưỡng, có thể hiểu bồi dưỡng chuyên môn là sử dụng phương pháp, kế hoạch, hình thức tổ chức trong quá trình bổ sung, cung cấp thêm những kiến thức, rèn kỹ

năng cho giáo viên mầm non nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Khái niệm quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn

Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn trong cơ sở giáo dục mầm non là việc lập kế hoạch, quản lý xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng trong cơ sở giáo dục mầm non nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, cập nhật những kiến thức, khoa học mới nâng cao công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong bối cảnh chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong giáo dục diễn ra mạnh mẽ phù hợp với đổi mới căn bản toàn diện giáo dục.

2.2.2 Sự cần thiết quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới là nhiệm vụ được quan tâm hàng đầu trong việc thực hiện kế hoạch năm học của các cơ sở giáo dục mầm non. Đây là nhiệm vụ rất quan trọng trong việc nâng cao công tác chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non thực hiện Chương trình GDMN.

Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của cơ sở, nâng cao vị thế thương hiệu của nhà trường, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non và cụ thể nâng cao tay nghề cho giáo viên mầm non.

Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn giúp các cán bộ quản lý xây dựng nội dung chương trình phù hợp với chiến lược phát triển nhà trường, nhằm đạt mục tiêu trong kế hoạch năm học đề ra.

Quản lý tốt hoạt động bồi dưỡng chuyên môn giúp cho giáo viên nâng cao năng lực nghề nghiệp, cập nhật những phương pháp giáo dục mới, kỹ năng, kiến thức mới, công nghệ mới phù hợp với sự phát triển của khoa học giáo dục hiện đại trên thế giới,

2.2. Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong các cơ sở GDMN công lập đáp ứng yêu cầu đổi mới

Đánh giá thực trạng được thực hiện qua khảo sát 25 CBQL (HT, HP các trường MN) và 60 GVMN ở các cơ sở GDMN tỉnh An Giang, tỉnh Gia Lai, tỉnh Kon Tum, tỉnh Sóc Trăng, Điện Biên, Lào Cai). Khảo sát chia làm 3 mức độ để đánh giá thực trạng, sự cần thiết của công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn tại các nhà trường hiện nay.

Mức độ 3 (Tốt): $2,34 \leq \bar{X} \leq 3$; Mức độ 2 (Trung bình): $1,67 \leq \bar{X} < 2,34$; Mức độ 1 (Kém): $1 \leq \bar{X} < 1,67$

Bảng 1: Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên mầm non về quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong các cơ sở GDMN

TC	Nội dung	Đối tượng	Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết		\bar{X}	Thứ bậc
			SL	%	SL	%	SL	%		
1		CBQL	15	60,00	10	40,00	0	0,00	2,60	1

	Lập kế hoạch	GV	10	16,67	25	41,67	25	41,67	1,75	4
		Tổng	25	29,41	35	41,18	25	29,41	2,00	2
2	Quản lý nội dung bồi dưỡng	CBQL	10	40,00	11	44,00	4	16,00	2,24	2
		GV	16	26,67	12	20,00	32	53,33	1,73	5
		Tổng	26	30,59	23	27,06	36	42,35	1,88	4
3	Quản lý hình thức bồi dưỡng	CBQL	8	32,00	12	48,00	5	20,00	2,12	4
		GV	20	33,33	16	26,67	24	40,00	1,93	3
		Tổng	28	32,94	28	32,94	29	34,12	1,99	3
4	Quản lý cơ sở vật chất bồi dưỡng	CBQL	10	40,00	9	36,00	6	24,00	2,16	3
		GV	17	28,33	12	20,00	31	51,67	1,77	2
		Tổng	27	31,76	21	24,71	37	43,53	1,88	4
5	Quản lý chương trình bồi dưỡng	CBQL	10	40,00	8	32,00	7	28,00	2,12	4
		GV	25	41,67	12	20,00	23	38,33	2,03	1
		Tổng	35	41,18	20	23,53	30	35,29	2,06	1

Đánh giá thực trạng

Tiêu chí 1: Khảo sát thực tiễn CBQL và giáo viên mầm non ở một số cơ sở giáo dục để thấy được sự cần thiết của quản lý công tác hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho ta thấy. Quản lý lập kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên. Ở mức độ rất cần thiết CBQL đánh giá 60% xếp thứ ; 40% cần thiết và không có CBQL nào cho rằng không cần thiết, ĐTB 2,6 Nhưng giáo viên đánh giá rằng việc lập kế hoạch rất cần thiết 16,67%, cần thiết chiếm 41,67 %, ĐTB 1,75 còn lại là không cần thiết. CBQL và giáo viên cho rằng việc bồi dưỡng cần căn cứ vào nhu cầu của giáo viên hiện tại để bồi dưỡng nhưng cần có kế hoạch cụ thể bởi đa số giáo viên đều có rất ít thời gian vào ngày nghỉ cuối tuần thường ưu tiên cho gia đình.

Tiêu chí 2: Quản lý nội dung bồi dưỡng CBQL đánh giá mức độ rất cần thiết 40%; cần thiết 44%. 16% không cần thiết Tỷ lệ TB 2,24; xếp thứ 2; GV đánh giá mức độ cần thiết 26,67%; cần thiết 20%; không cần thiết 53,33% tỷ lệ TB 1,73 xếp thứ 5.

Tiêu chí 3: Hình thức bồi dưỡng được CBQL đánh giá mức độ rất cần thiết 32%, cần thiết 48%, không cần thiết 20%, tỷ lệ TB 2,12 xếp thứ 4, mức độ rất cần thiết được GV đánh giá 33,33%, cần thiết 26,67%, không cần thiết 40% tỷ lệ TB 1,93 xếp thứ 3,

Tiêu chí 4: Quản lý cơ sở vật chất mức độ rất cần thiết của CBQL là 40% và không cần thiết 24% cho rằng không cần thiết ĐTB 2,16 xếp thứ 3, GV đánh giá rất cần thiết là 28,33%; không cần thiết 51,67%, ĐTB 1,88 xếp thứ 2. Có sự đánh giá chênh lệch về xếp thứ bậc khác nhau. Giáo viên còn coi nhẹ công tác quản lý cơ sở vật chất chưa thấy tầm

quan trọng trong công tác này, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến hiệu quả bồi dưỡng chuyên môn chưa cao.

Tiêu chí 5: Quản lý chất lượng chương trình bồi dưỡng ở CBQL và GV là 40% và không cần thiết 28 % và 38% khi trao đổi các giáo viên cho rằng nội dung chỉ là những cái họ đã biết còn những phương pháp mới thì cần nhiều thời gian học hoặc bồi dưỡng làm cho giáo viên vất vả thêm trong công việc. Chưa chú trọng đi sâu và chất lượng bồi dưỡng mới làm mang tính hình thức chưa kiểm soát chất lượng hiệu quả có thực sự đúng với người học cần. Nhìn chung, cán bộ quản lý đều cho rằng quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn ở các cơ sở GDMN là cần thiết, tuy nhiên để tổ chức các hoạt động bồi dưỡng có hiệu quả phù hợp với nhu cầu của giáo viên, với yêu cầu đổi mới hiện nay rất cần có những biện pháp quản lý cụ thể thiết thực để công tác bồi dưỡng không áp lực, hình thức nâng cao chất lượng chăm sóc GDTMN đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

Bảng 2: Đánh giá của CBQL và GVMN về tầm quan trọng của quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong các cơ sở GDMN

Nội dung	Đối tượng	Mức độ 1		Mức độ 2		Mức độ 3		ĐTB \bar{X}	Thứ bậc
		SL	%	SL	%	SL	%		
Rất quan trọng	CBQL	5	20,0	7	28,0	13	52,0	2,32	2
	GV	25	41,67	20	33,33	15	25,0	1,83	2
Quan trọng	CBQL	6	24,0	8	32,0	11	44,0	2,20	2
	GV	19	31,67	20	33,33	21	35,0	2,03	2
Không quan trọng	CBQL	0	0,0	16	64,0	09	36,0	2,36	1
	GV	15	25,0	15	25,0	30	50,0	2,25	2

Kết quả khảo sát cho thấy, có sự khác biệt rõ rệt trong nhận định giữa hai nhóm đối tượng là CBQL và GV về tầm quan trọng của công tác quản lý bồi dưỡng chuyên môn. Nhóm CBQL có xu hướng đánh giá hoạt động này ở mức cao, với 52% cho rằng bồi dưỡng chuyên môn là “Rất quan trọng” và 44% nhận định là “Quan trọng”. Ngược lại, nhóm GV thể hiện quan điểm phân tán hơn, khi có đến 50% đánh giá hoạt động này ở mức “Không quan trọng”. Sự khác biệt trong cách nhìn nhận này có thể bắt nguồn từ vai trò và trách nhiệm khác nhau của mỗi nhóm đối tượng trong việc quản lý và thực hiện hoạt động bồi dưỡng. Điều này gợi ý rằng cần có thêm các buổi trao đổi và định hướng nhằm nâng cao nhận thức và sự đồng thuận giữa CBQL và GV về vai trò quan trọng của bồi dưỡng chuyên môn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

Nguyên nhân thực trạng

Về quản lý công tác lập kế hoạch bồi dưỡng tuy đánh giá cao sự cần thiết nhưng chưa đi vào trọng tâm còn mang tính hình thức chủ quan của người quản lý, công tác tự bồi dưỡng chuyên môn còn hạn chế, khả năng khai thác và tìm hiểu kiến thức còn thiếu các phương tiện và hình thức phù hợp.

Về quản lý nội dung chương trình bồi dưỡng: Còn nặng về kiến thức lí luận, thiếu các nội dung giải quyết các vấn đề của thực tiễn GDMN hoặc cập nhật với những vấn đề mới về chăm sóc và nuôi dạy trẻ; nội dung bồi dưỡng 2 theo đặc thù của địa phương chưa được quan tâm thỏa đáng; việc lựa chọn nội dung chưa xuất phát từ nhu cầu cần thiết của giáo viên và cũng cần cập nhật những kiến thức phương pháp dạy học mới. Nội dung chưa đáp ứng được nhu cầu học đa dạng của các đối tượng người học (nhiều trình độ đào tạo, điều kiện làm việc khác nhau,...) làm cho giáo viên thiếu hứng thú trong công tác bồi dưỡng hàng năm.

Về hình thức bồi dưỡng: Các trường chưa linh hoạt trong công tác bồi dưỡng, tổ chức hình thức mới chỉ dừng tập trung tại chỗ trực tiếp ở trường chưa đa dạng các hình thức để gây nhàm chán.

Về tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng. Tổ chức bồi dưỡng hiện nay ở các cơ sở giáo dục mầm non còn rất khó khăn về mặt thời gian, kinh phí. Đặc thù nghề nghiệp giáo viên phải làm việc cả ngày, việc tham gia bồi dưỡng tập trung trong giờ làm việc khó khả quan. Các ngày nghỉ cần cần kinh phí hỗ trợ ngoài giờ,... và tạo điều kiện để tất cả giáo viên tham gia cần rất nhiều nỗ lực,... từ nhiều phía.

Về cơ sở vật chất phục vụ bồi dưỡng: Điều kiện phòng học, trang thiết bị ở một số địa phương chưa được quan tâm đầu tư thích đáng, thậm chí chưa đảm bảo để thực hiện bồi dưỡng theo hướng tích cực hóa người học; Tài liệu bồi dưỡng thiếu và chưa đa dạng hóa; Chất lượng tài liệu, học liệu chưa đảm bảo, ít ví dụ minh họa, thiếu kênh hình;

Về đánh giá chất lượng bồi dưỡng: Chất lượng bồi dưỡng chưa cao nội dung chưa phù hợp với sự phát triển năng lực người học, còn đơn giản, mang tính hình thức, ít đòi hỏi người học tư duy sáng tạo và vận dụng thực tế, chưa phản ánh đúng chất lượng và kết quả bồi dưỡng. Với nghề đặc thù, CBQL và GVMN có thời gian làm việc trong ngày dài vất vả (10 tiếng/ngày), áp lực công việc, cha mẹ phụ huynh và xã hội khiến giáo viên mệt mỏi nản chí cùng với áp lực luôn phải học tập bồi dưỡng trau dồi chuyên môn liên tục, chế độ đãi ngộ chưa cao khiến cho giáo viên bỏ nghề ngày càng nhiều tạo gánh nặng lên CBQL.

Trước những yêu cầu đổi mới giáo viên cần phát huy năng lực tự học tự bồi dưỡng kiến thức, nhà trường cần có những biện pháp phù hợp thúc đẩy chuyên môn tay nghề của giáo viên cập nhật những kiến thức mới, phương pháp mới để thay đổi giúp giáo viên tích cực chủ động hội nhập với những sự phát triển của khoa học không ngừng giúp cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ ngày càng tốt hơn đáp ứng mục tiêu quốc gia.

2.3. Biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

2.3.1 Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non về hoạt động bồi dưỡng chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới

Nâng cao nhận thức của giáo viên về tầm quan trọng của bồi dưỡng chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới. Với đặc thù nghề nghiệp, giáo viên mầm non phải làm việc 10 giờ/ngày, thời gian dành cho bồi dưỡng chuyên môn thường tranh thủ vào dịp hè hoặc ngoài giờ làm việc linh hoạt và tạo điều kiện tối đa để các giáo viên có thời gian tham gia.

Cần tuyên truyền động viên giải thích để giáo viên nỗ lực tranh thủ đồng thuận khi tổ chức hoạt động bồi dưỡng chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ sở giáo dục mầm non. Trao đổi, giải thích, hỗ trợ tư vấn các văn bản quy định, giải thích để giáo viên cập nhật kịp thời và hiểu rõ các văn bản quy định các chính sách của giáo viên mầm non. Nâng cao nhận thức tầm quan trọng về bồi dưỡng chuyên môn sẽ giúp giáo viên chủ động ý thức việc tự học, tự cập nhật kiến thức thường xuyên và phù hợp với năng lực bản thân.

Cán bộ quản lý luôn gương mẫu đi đầu trong việc tự học tập bồi dưỡng chuyên môn, cập nhật văn bản kiến thức mới phù hợp với lợi thế của địa phương mình, rèn luyện đạo đức nhà giáo, nhân cách, lối sống chuẩn mực, tinh thần tích cực đấu tranh chống tiêu cực lãng phí, luôn ý thức vươn lên về chuyên môn, tạo uy tín đoàn kết cán bộ giáo viên nhân viên trong toàn trường. Cán bộ quản lý cùng các tổ chức trong nhà trường phải có sự quan tâm chia sẻ, động viên giáo viên, nhân viên trong nhà trường chia sẻ chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm tài liệu, kinh nghiệm học tập, cách tìm hiểu thông tin cập nhật trên các trang mạng xã hội.

2.3.2 Đổi mới công tác xây dựng lập kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn

Chỉ đạo lập kế hoạch đảm bảo từng đối tượng các nhóm giáo viên cho thể theo từng tổ chuyên môn, khối, lứa tuổi,... nhằm bám sát với yêu cầu chuyên môn cơ sở hướng tới đạt mục tiêu đề ra trong kế hoạch năm học. Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên có hiệu quả bám sát với nhu cầu, trình độ khả năng của giáo viên. Nội dung bồi dưỡng cần đáp ứng các yêu cầu đổi mới chú trọng vào phát triển năng lực cho giáo viên trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ mầm non: Phát triển năng lực cá nhân giáo viên, đổi mới tích cực các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp với yêu cầu đổi mới.

Cán bộ quản lý chỉ đạo xây dựng lập kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn theo quý, theo học kỳ, qua các hội thi, các chuyên đề, các dự án, các kế hoạch tháng, tuần, năm học để từ đó rút kinh nghiệm chuyên môn cho từng đợt, tìm ra nguyên nhân, hạn chế để có phương án, kế hoạch bồi dưỡng kịp thời phù hợp.

Hiệu trưởng chủ động chỉ đạo xây dựng lập kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn vào đầu năm học và điều chỉnh cho phù hợp trong năm học, cần rà soát điều chỉnh kịp thời. Thường xuyên chỉ đạo giám sát, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động kế hoạch chuyên môn

2.3.3 Chỉ đạo công tác xây dựng nội dung bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Xây dựng nội dung bồi dưỡng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách nhà giáo để giáo viên nắm rõ quyền lợi nghĩa vụ nhà giáo, kiến thức, chuyên môn mới các phương pháp, triết lý giáo dục mới, ứng dụng khoa học công nghệ, trang thiết bị hiện đại vào tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng trẻ mầm non. Tập trung vào một số nội dung sau:

Tổ chức bồi dưỡng các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ, phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm phù hợp với đổi mới năng lực cho giáo viên hiện nay.

Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe tâm thần cho giáo viên mầm non, quản trị cảm xúc, xử lý các tình huống sư phạm trong sinh hoạt hàng ngày

Tổ chức bồi dưỡng công tác phòng chống tai nạn thương tích trong trường học cho giáo viên cách xử lý khi trẻ gặp tai nạn, trẻ bị sốt,... bồi dưỡng công tác phòng cháy chữa cháy cho giáo viên và trẻ mầm non.

Tổ chức nội dung bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp cho giáo viên mầm non như giao tiếp với trẻ, phụ huynh, đồng nghiệp, ứng xử khi gặp truyền thông.

Các nội dung cần linh hoạt cần khảo sát nhu cầu và những hạn chế mà giáo viên đang gặp phải để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng sao cho phù hợp với mong muốn nguyện vọng của giáo viên và chiến lược phát triển nhà trường.

Tổ chức bồi dưỡng ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin cách khai thác sử dụng các phần mềm trò chơi, dạy học, sử dụng AI vào tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục cho trẻ mầm non, xây dựng các video bài giảng để hỗ trợ giáo viên trong chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ mầm non.

2.3.4. Quản lý hình thức tổ chức hoạt động bồi dưỡng chuyên môn phù hợp linh hoạt với điều kiện thực tiễn của nhà trường

Quản lý xây dựng các loại hình bồi dưỡng đa dạng, linh hoạt phù hợp với nhu cầu của giáo viên và định hướng phát triển của nhà trường.

Đa dạng hóa các loại hình bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non giúp giáo viên tích cực chủ động tham gia. Bồi dưỡng trực tiếp tại chỗ, bồi dưỡng gián tiếp online, bồi dưỡng từ xa. Đa dạng hóa các loại hình giúp giáo viên có nhiều cách bồi dưỡng chuyên môn và không bị gò bó về mặt thời gian và thời lượng kiến thức.

Quản lý công tác bồi dưỡng chuyên môn trực tiếp tại cơ sở giáo dục mầm non. Tổ chức dự các hoạt động trong hoặc bên ngoài nhà trường: dự hoạt động dạy học tại các trường tiên tiến, trao đổi chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm hay cùng nhau thảo luận trao đổi ý tưởng về những phương pháp tổ chức các hoạt động mới, mời các chuyên gia có kinh nghiệm hướng dẫn tổ chức ngắn hạn phù hợp tránh dài dòng mệt mỏi. Cán bộ quản lý trao đổi mở rộng mối quan hệ với các trường bạn để thường xuyên trao đổi học hỏi quản lý chuyên môn phù hợp với nhà trường.

Sử dụng nhiều hình thức bồi dưỡng khác nhau giúp cho giáo viên cập nhật kiến thức trau dồi chuyên môn một cách phù hợp, bồi dưỡng chuyên môn dưới nhiều hình thức trao đổi chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn hỗ trợ nhau học tập sẽ giúp giáo viên thoải mái hứng thú tránh gò bó tạo áp lực.

Tổ chức hình thức bồi dưỡng chuyên môn đa dạng, phong phú giảm áp lực giúp giáo viên giảm căng thẳng mệt mỏi khi tham gia: các trò chơi, chia sẻ kinh nghiệm bản thân, hoặc hướng dẫn thực hành tại chỗ với đồ dùng giáo cụ cụ thể, giúp giáo viên có cơ hội trải nghiệm trau dồi kinh nghiệm, tay nghề khi tổ chức hoạt động cho trẻ mầm non phù hợp.

2.3.5. Tham mưu, xây dựng cơ chế, chính sách tạo động lực cho giáo viên khi tham gia bồi dưỡng chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới

Hàng năm, cơ sở giáo dục mầm non cần thiết xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ giáo viên khi tham gia hoạt động bồi dưỡng. Giáo viên tham gia tích cực và không tích cực cần có chính sách cơ chế rõ ràng tạo động lực nhưng cũng thường phạt công minh khích lệ động viên tinh thần, trách nhiệm giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn. Chi trả thù lao chính đáng cho giáo viên, báo cáo viên hướng dẫn bồi dưỡng chuyên môn tại chỗ. Bổ sung cơ sở vật chất kịp thời đáp ứng yêu cầu đổi mới của công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Tham mưu với các cấp chính quyền tạo mọi điều kiện cho giáo viên mầm non được học tập và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng chính sách khuyến khích động viên giáo viên khi tham gia tự học tập bồi dưỡng chuyên môn.

Đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền xây dựng nội dung bồi dưỡng chuyên môn phù hợp với địa phương, mở rộng đối tượng bồi dưỡng chuyên môn để giáo viên có cơ hội tham gia học tập phù hợp với năng lực bản thân. Phối hợp với các tổ chức phi chính phủ triển khai các dự án đào tạo giáo viên mầm non hỗ trợ cho nhà trường và địa phương.

3. KẾT LUẬN

Quản lý bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới là nhiệm vụ quan trọng nâng cao công tác chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non phù hợp với việc phát triển của xã hội. Quản lý hoạt động bồi dưỡng cho giáo viên cần bám sát thực tiễn, quản lý lập kế hoạch, nâng cao nhận thức cho giáo viên, đa dạng hóa nội dung và hình thức, xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ giáo viên khi tham gia bồi dưỡng, giúp giáo viên hứng thú, yêu nghề gắn bó với nghề giáo dục mầm non hướng tới phát triển năng lực bồi dưỡng tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non, phù hợp với xu thế phát triển công nghiệp hóa hiện đại hóa, chuyển đổi số trong giáo dục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*, Hà Nội.
3. Goodman, Y. M. (1986), *Children coming to know literacy*, In W. Teale & Sulzby (Eds.), *Emergent literacy: Writing and reading*, Norwoods, NJ: Ablex Publishing Company.
4. Angela Anning (2009), *Early Childhood Education: History, Philosophy and Experience*.
5. Nguyễn Hữu Độ (2019), Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục ở Việt Nam, *Tạp chí Tổ chức Nhà nước*.
6. Ngô Công Hoàn (1995), *Giao tiếp và ứng xử của cô giáo với trẻ em*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
7. Nguyễn Thị Bình (2017), *Nghiên cứu đề xuất các giải pháp công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên*, Đề tài Khoa học công nghệ cấp Nhà nước.
8. Thái Văn Thành (2006), *Các giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước.

9. Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Chủ biên) (2012), *Quản lý giáo dục: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
10. Trần Kiểm (2004), *Khoa học quản lý giáo dục. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Giáo dục, Hà Nội
11. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024), *Báo cáo số 219/BC-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2024 về Đổi mới phát triển Giáo dục mầm non*, Hà Nội.
12. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Chương trình GDMN 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2021)* ban hành kèm theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội.

MANAGING PROFESSIONAL DEVELOPMENT ACTIVITIES FOR PRESCHOOL TEACHERS TO MEET RENOVATION REQUIREMENTS

Abstract: *Managing professional training activities for preschool teachers plays an important and necessary role, in order to meet the requirements of innovation in the spirit of Resolution 29/NQ-TW "fundamental and comprehensive innovation of education to meet the requirements of industrialization and modernization of the country". Annual training for preschool teachers helps teachers update new knowledge and approach advanced educational methods in the world, thereby promoting their own capacity in organizing educational activities and recreational activities for children in accordance with the goals of the current Preschool Education Program. This study focuses on assessing the current status of management of professional training activities in public preschools. Through a survey of staff and teachers at preschools, the article studies and analyzes management aspects. The results show that schools and teachers attach great importance to professional training, but there are still certain limitations in management that need to be overcome. From there, the paper proposes some measures to manage professional training activities for preschool teachers to improve the quality of school education to meet the requirements of current educational innovation..*

Keywords: *Professional training, eEducational quality, preschool teacher, management, innovation requirements.*